

TAND HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2017/ HS-ST

Ngày 29/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Thề.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ninh Văn Trung;

2/ Bà Ngô Thị Nguyệt.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thế Thiện, cán bộ Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên toà: Ông Đào Duy Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2017/HSST ngày 01/12/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đường Văn Đ**, sinh năm 1994.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn T D, xã T Q, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

Dân tộc: Hoa Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Tự do;

Trình độ văn hoá: 8/12;

Đảng, đoàn thể: Không;

Con ông: Đường Văn D, sinh năm 1968;

Con bà: Nghiêm Thị Nh, sinh năm 1968, hiện đều trú tại thôn T D, xã T Q, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/10/2017, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

*** Người bị hại:**

Bà Hà Thị H, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn S B – T Q – L Ng – Bắc Giang.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Khúc Xuân T, sinh năm 1963 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn K 2A – HG – L Ng – Bắc Giang.

2/ Ông Đường Văn Đ, sinh năm 1968 (Có mặt)

Trú quán: Thôn T D – T Q – L Ng – Bắc Giang.

3/ Anh Lý Duy H, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Trú quán: Thôn S B – T Q – L Ng – Bắc Giang.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đường Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 8/7/2017, Đường Văn Đ, sinh năm 1994, trú tại thôn T D, xã T Q, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang, trên đường đi chơi về nhà, Đ rẽ vào khu đường đất đi qua cổng nhà bà Nguyễn Thị M thì nhìn thấy chiếc xe mô tô mang nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu sơn đen – vàng, biển số 98E1-08.777 dựng phía trong sân, cách cổng khoảng 3-4 mét nằm trên đường từ cổng đi vào sân nhà. Đầu xe quay vào trong, đuôi xe hướng ra phía cổng. Cổng đóng nhưng không khóa, Đ quan sát xung quanh không có người nên đã mở cổng vào, phát hiện chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Đ dắt xe mô tô trên lù ra ngoài đường, rồi nổ máy điều khiển xe đi theo đường thôn TC, xã T Q, huyện L Ng. Sau khi đi được khoảng 01 km thì Đ dừng lại, mở cốp xe kiểm tra thì thấy có 01 giấy đăng ký xe và 01 giấy chứng minh thư nhân dân đều mang tên Lý Duy H, sinh năm 1994, trú tại: S B, xã T Q, huyện L Ng. Đ điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe máy của ông Khúc Xuân T, sinh năm 1961, trú tại thôn K 2A, xã H G, huyện L Ng hỏi cầm cố chiếc xe trên. Nhưng ông T nói chỉ mua chứ không nhận cầm cố, nên Đ đồng ý bán chiếc xe trên kèm đăng ký xe cho ông T với giá 4.000.000 đồng, chứng minh thư nhân dân mang tên Lý Duy H, Đ đã bỏ lại tại cửa hàng của ông T. Số tiền bán xe được, Đ sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Chiếc xe mô tô do Đtrộm cắp là của bà Hà Thị H sinh năm 1970, trú tại thôn S B, xã TQ, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang. Bà H mua xe để cả gia đình cùng sử dụng, nhưng bà cho con trai là anh Lý Duy H đứng tên đăng ký. Sau khi bị

trộm cắp, ngày 08/7/2017 bà H có đơn gửi Công an huyện Lục Ngạn đề nghị giải quyết.

Ngày 22/8/2017, ông Khúc Xuân T đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn các đồ vật gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn Đen – vàng, biển kiểm soát: 98E1-087.77; 01 đăng ký xe mô tô và 01 chứng minh thư nhân dân đều mang tên Lý Duy H.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 204/KL-HĐ, ngày 21/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lục Ngạn đã xác định: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn Đen – vàng, biển kiểm soát: 98E1-087.77 giá trị ở thời điểm bị chiếm đoạt là: 8.400.000 đồng.

Ngày 05/10/2017 Đường Văn Đ bị bắt tạm giam. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn, Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đường Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Đường Văn Đ xác định ông đã thay mặt bị cáo dùng số tiền 4.000.000 đồng để khắc phục việc bị cáo đã cấm xe, ông không có yêu cầu, đề nghị gì về số tiền trên. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra đã được công bố tại phiên tòa.

Tại bản Cáo trạng số 105/KSĐT ngày 29 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố bị cáo Đường Văn Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn giữ quyền công tố nhà nước tại phiên tòa đã luận tội bị cáo, phân tích tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đường Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đường Văn Đ từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Quang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát trong thời gian thử thách.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lục Ngạn, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận: “Khoảng 11 giờ ngày 8/7/2017, Đường Văn Đ sinh năm 1994, trú tại thôn T D, xã T Q, huyện L Ng đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen – vàng, biển kiểm soát: 98E1-087.77, trị giá 8.400.000 đồng của bà Hà Thị H sinh năm 1970, trú tại thôn S B, xã T Q, huyện L Ng, tỉnh Bắc Giang”.

Hành vi nêu trên của Đường Văn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của bị cáo, của những người tham gia tố tụng khác và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên cần được Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự tại địa phương. Do vậy cần áp dụng hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử người bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được xem xét theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại đã có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Đối với ông Khúc Xuân T là người mua xe mô tô của Đ, nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có, nên không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Hà Thị H đã nhận lại đầy đủ tài sản bị mất, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác, ông Đường Văn Đ, anh Lý Duy H cũng không có yêu cầu, đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại cho người bị hại phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đường Văn Đ phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Đường Văn Đ 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Quang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang giám sát trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Đường Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đường Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo;
- Lưu VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA